TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MS** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HSST
Ngày : 05 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Quân
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đức Việt
2. Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lường Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà*:* Ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại nhà văn hóa bản MS, xã CL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21 tháng 02 năm 2003 tại MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản MS, xã CL, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Lò Văn T, sinh năm 1978 và bà Lò Thị À, sinh năm 1978. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định số 24/2024/QĐ-TA ngày 22/4/2022, Lò Văn H bị TAND huyện MS, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 22/4/2024, chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Bá Linh - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lò Thị H, sinh năm 2000, địa chỉ: Bản MS, xã CL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/8/2024, H điều khiển xe mô tô hiệu Dream II, biển kiểm soát 26K1-5838 đi từ nhà đến bản NM, xã CN, huyện MS tìm mua ma tuý sử dụng. Khi đi đến khu vực đường thuộc bản Nong Mòn, xã CN, H gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Hồng phiến được gói bằng nilon màu trắng với giá 50.000VNĐ. Sau đó, H cầm gói Hồng phiến vừa mua được đi vào bụi cây ven đường rồi lấy một phần H phiến ra sử dụng hết bằng hình thức đốt hít, số Hồng phiến còn lại, H gói lại như ban đầu rồi cất giấu vào bên trong nắp lưng phía sau điện thoại để trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến khu vực đường thuộc bản Mé Lếch, xã CN, huyện MS thì bị tổ công tác Công an huyện MS phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu H nghi là ma túy tổng hợp H phiến (Methamphetamine), 01 điện thoại di động hiệu Masstel vỏ màu xanh kèm 02 sim điện thoại, 01 xe mô tô hiệu Dream II, BKS 26K1 -5838.

Ngày 20/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn H, kết quả: Khối lượng chất bột nén màu H có khối lượng 0,12 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 1627/KL-KTHS ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"- Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại Methaphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam; loại Methaphetamine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất;. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định."

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSMS ngày 13/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 16 đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng gói ma túy ba đầu được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện MS phát hành;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh, kèm 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn H.

Trả lại cho chị Lò Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26K1 -5838, đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng mức hình phạt từ 14 đến 16 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel do không liên quan đến việc phạm tội. Trả lại cho chị Lò Thị H (chị gái bị cáo) 01 xe mô tô Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26K1 -5838.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị H: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại 01 xe mô tô Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26K1 -5838 để quản lý, sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*:

Tại phiên toà bị cáo Lò Văn H thừa nhận: Ngày 20/8/2024, Lò Văn H đã mua trái phép 01 gói H phiến với giá 50.000VNĐ của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản Nong Mòn, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn

La. Trên đường về nhà, tại khu vực bản Mé Lếch, xã CN, huyện MS, Lò Văn H bị Tổ công tác công an huyện MS phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,12 gam Methamphetamine, H đang tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét người, chỗ ở, đồ vật; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định số 1627/KL-KTHS ngày 21/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Thông báo kết quả giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 117/CT-VKSMS ngày 13/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố đối với bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, địa phương, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về việc đã làm. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 22/4/2022 tại Quyết định số 24/2024/QĐ-TA, Lò Văn H bị TAND huyện MS, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 22/4/2024, chưa được xóa tiền sự.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, xét thấy: Bị cáo phạm tội về ma túy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, từ đó để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mới đi cai nghiện bắt buộc về, không có công việc thu nhập ổn định nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng:*

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện MS phát hành. Là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh, kèm 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy mua được nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26K1 -5838, đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị Hoa. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, chị Hoa không biết và không có liên quan. Chị Hoa có đề nghị trả lại xe để quản lý, sử dụng là có căn cứ, cần chấp nhận theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[7] *Về nguồn gốc ma túy và vấn đề liên quan:*

Về nguồn gốc Methamphetamine bị thu giữ, Lò Văn H khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản Nong Mòn, xã CN, huyện MS (việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS không có căn cứ điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị can Lò Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,12 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án.

Đối với số tiền 50.000VNĐ bị cáo sử dụng để mua ma túy, ngoài lời khai của bị cáo không có ý kiến của người thứ ba liên quan đến số tiền này nên không có căn cứ xem xét, giải quyết trong vụ án.

[8] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 8 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng gói ma túy ba đầu được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện MS phát hành;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh, kèm 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lò Văn H.

Trả lại cho chị Lò Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26K1 -5838, đã qua sử dụng.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hà Minh Quân